

Phụ lục

(kèm theo tờ trình số 669 /Tr-HĐQT ngày 18 /6 /2020)

NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

STT	Danh mục điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Lý do												
1		<p>PHẦN MỞ ĐẦU</p> <p>..... chúng tôi, những cổ đông Công ty cổ phần VICEM Vật tư Vận tải Xi măng</p>	<p>PHẦN MỞ ĐẦU</p> <p>.... chúng tôi, những cổ đông Công ty cổ phần [cụm từ mới]</p>													
2	Điều 1. Giải thích từ ngữ, điểm 1 khoản 1	<p>1. “Công ty” là Công ty Cổ phần VICEM Vật tư Vận tải Xi măng;</p>	<p>“Công ty” là Công ty Cổ phần [cụm từ mới]</p>													
3	Điều 2. Tên hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động Khoản 1	<p>1. Tên Công ty: - Tên đầy đủ tiếng Việt: Công ty cổ phần Vicem Vật tư Vận tải Xi măng - Tên tiếng Anh: VICEM MATERIALS TRANSPORT CEMENT JOINT STOCK COMPANY. - Tên viết tắt: VICEMCOMATCE., JSC.</p>	<p>1. Tên Công ty: - Tên đầy đủ tiếng Việt: Công ty Cổ phần [cụm từ mới] - Tên tiếng Anh: VICEM Energy and Environment Joint Stock Company - Tên viết tắt: VICEM E&E JSC</p>													
4	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty	<p>4. Tên các Chi nhánh và văn phòng đại diện</p>	<p>4. Tên các Chi nhánh và văn phòng đại diện</p>	<p>Đổi tên Chi nhánh và văn phòng đại diện khi nhận được trả lời chính thức từ Phòng ĐKKD</p>												
		<p>1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty</p>	<p>Bổ sung các ngành nghề kinh doanh sau:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Tên ngành</th> <th>Mã ngành</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Thu gom rác thải không độc hại</td> <td>3811 (Luật bảo vệ MT)</td> </tr> <tr> <td>Chi tiết: Thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Thu gom rác thải độc hại</td> <td>3812</td> </tr> <tr> <td>Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại</td> <td>3821</td> </tr> <tr> <td>Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại</td> <td>3822</td> </tr> </tbody> </table>	Tên ngành	Mã ngành	Thu gom rác thải không độc hại	3811 (Luật bảo vệ MT)	Chi tiết: Thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải		Thu gom rác thải độc hại	3812	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822	
Tên ngành	Mã ngành															
Thu gom rác thải không độc hại	3811 (Luật bảo vệ MT)															
Chi tiết: Thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải																
Thu gom rác thải độc hại	3812															
Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821															
Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822															

STT	Danh mục điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Lý do																														
			<table border="1"> <tr> <td>Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Bùn thải</td> <td>3700</td> </tr> <tr> <td>Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác</td> <td>3900</td> </tr> <tr> <td>Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao</td> <td>2394</td> </tr> <tr> <td>Chi tiết: Sản xuất thạch cao</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp</td> <td>4711</td> </tr> <tr> <td>Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp</td> <td>4719</td> </tr> <tr> <td>Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Dịch vụ phục vụ đồ uống</td> <td>5630</td> </tr> <tr> <td>Hoạt động bảo vệ tư nhân</td> <td>8010</td> </tr> <tr> <td>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bảo vệ (Điều 3 Nghị định 96/2016/NĐ-CP)</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Vệ sinh chung nhà cửa</td> <td>8121</td> </tr> <tr> <td>Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt</td> <td>8129</td> </tr> <tr> <td>Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan</td> <td>8130</td> </tr> <tr> <td>Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu</td> <td>9329</td> </tr> </table>	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Bùn thải	3700	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394	Chi tiết: Sản xuất thạch cao		Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711	Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)		Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719	Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)		Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630	Hoạt động bảo vệ tư nhân	8010	Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bảo vệ (Điều 3 Nghị định 96/2016/NĐ-CP)		Vệ sinh chung nhà cửa	8121	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329	
Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Bùn thải	3700																																	
Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900																																	
Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394																																	
Chi tiết: Sản xuất thạch cao																																		
Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711																																	
Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)																																		
Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719																																	
Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)																																		
Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630																																	
Hoạt động bảo vệ tư nhân	8010																																	
Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bảo vệ (Điều 3 Nghị định 96/2016/NĐ-CP)																																		
Vệ sinh chung nhà cửa	8121																																	
Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129																																	
Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130																																	
Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329																																	
			<table border="1"> <tr> <td colspan="3">Bổ sung chi tiết cho mã ngành</td> </tr> <tr> <td>Mã ngành</td> <td>Tên ngành hiện tại</td> <td>Tên ngành sau khi bổ sung</td> </tr> <tr> <td>6820</td> <td>Tư vấn, môi giới, đầu tư giá</td> <td>Tư vấn, môi giới, đầu tư giá</td> </tr> </table>	Bổ sung chi tiết cho mã ngành			Mã ngành	Tên ngành hiện tại	Tên ngành sau khi bổ sung	6820	Tư vấn, môi giới, đầu tư giá	Tư vấn, môi giới, đầu tư giá	Chi tiết bổ sung in đậm nghiêng																					
Bổ sung chi tiết cho mã ngành																																		
Mã ngành	Tên ngành hiện tại	Tên ngành sau khi bổ sung																																
6820	Tư vấn, môi giới, đầu tư giá	Tư vấn, môi giới, đầu tư giá																																

STT	Danh mục điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Lý do
		<p>bất động sản, đầu giá quyền sử dụng đất</p> <p>- Chi tiết: + Dịch vụ tư vấn, quản lý, quảng cáo bất động sản; + Dịch vụ môi giới, định giá, sản giao dịch bất động sản.</p>	<p>Tư vấn, môi giới, đầu giá bất động sản, đầu giá quyền sử dụng đất</p> <p>- Chi tiết: + Dịch vụ tư vấn, quản lý, quảng cáo bất động sản; Dịch vụ môi giới, định giá, sản giao dịch bất động sản;</p> <p>+ <i>Quản lý vận hành: Nhà cao tầng, nhà chung cư, văn phòng, khối dịch vụ thương mại.</i></p>	
5	Thay đổi chức danh	<p>5225</p> <p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ</p> <p>Chi tiết: Hoạt động của bến, bãi ô tô, điếm bóc xếp hàng hóa</p>	<p>5225</p> <p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ</p> <p>Chi tiết: Hoạt động của bến, bãi ô tô, điếm bóc xếp hàng hóa</p> <p>Chi tiết: + Hoạt động của bến, bãi ô tô, điếm bóc xếp hàng hóa; + <i>Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ</i></p>	<p>- Thay đổi toàn bộ các phân, khoản, điều trong Điều lệ Công ty có các cụm từ này.</p>

STT	Danh mục điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Lý do
6	Khoản 1 Điều 3 - Người đại diện theo pháp luật của Công ty	1. Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Công ty	1. Tổng Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Công ty.	- Nâng tầm chức danh quản lý theo đề án tái cơ cấu tổ chức phục vụ chiến lược sản xuất kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025.
7	Khoản 2 Điều 15 – Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:	2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:	Phù hợp Điều 135, Khoản 4 Điều 144 và Khoản 1 Điều 145, Luật Doanh nghiệp
8	Khoản 3 Điều 20 - Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó quyết trước đó không thay đổi.	3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây: a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b) Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.	- Khoản 2 Điều 140 Luật Doanh nghiệp. - Quy định cụ thể các hình thức tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ

STT	Danh mục điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Lý do
9	<p>Điều 21 - Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu <i>bầu</i> của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; dự án đầu tư hoặc giao dịch mua, bán tài sản của Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu <i>bầu</i> các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p><i>Bổ sung: Đại hội đồng cổ đông thông qua mọi nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông, hoặc lấy ý kiến của các cổ đông bằng văn bản. Công ty có thể sử dụng các chương trình, phần mềm máy tính, dịch vụ công nghệ thông tin trong việc biểu quyết để tạo thuận lợi cho cổ đông.</i></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu <i>biểu quyết</i> của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp) hoặc ít nhất 51% số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản):</p> <p>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh, sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; dự án đầu tư hoặc giao dịch mua, bán tài sản của Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu <i>biểu quyết</i> của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 51% số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p>Bổ sung thêm hình thức biểu quyết để phù hợp với quy định tại điểm c, Khoản 2 Điều 140 Luật Doanh nghiệp</p> <p>Phù hợp Khoản 1, Khoản 4 Điều 144 và Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp</p>

STT	Danh mục điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Lý do
10	Khoản 2 Điều 27- Quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT	1. Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản có giá trị từ 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán; thông qua hợp đồng mua, bán, vay và cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 10% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 135 và Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp	1. Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản có giá trị từ 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 135 và Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp Đối với hợp đồng mua, bán than phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (trừ các hợp đồng, giao dịch với các đối tượng quy định tại Điều 162 Luật doanh nghiệp và Khoản 5 Điều 40 Điều lệ này), Hội đồng quản trị giao cho Giám đốc Công ty quyết định trên cơ sở đảm bảo hiệu quả.	Phù hợp quy định tại Điểm h, khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty
11	Khoản 3 Điều 35 – Quyền hạn của Giám đốc	i. Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 10% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán (trong trường hợp cần thiết vì lợi ích chung của Công ty, Giám đốc có thể xin ý kiến của hội đồng quản trị thông qua trước khi thực hiện); quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán.	i. Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 10% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán (trong trường hợp cần thiết vì lợi ích chung của Công ty, Giám đốc có thể xin ý kiến của hội đồng quản trị thông qua trước khi thực hiện); quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Điều 162 Luật Doanh nghiệp	- Phù hợp quy định tại Điểm h, khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp Và điểm a, Khoản 3 Điều 157 Luật Doanh nghiệp. - Tăng sự chủ động của Giám đốc Công ty trong việc điều hành và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, bởi vì: + Tổng giá trị tài sản của Công ty nhỏ hơn rất nhiều so với các Công ty xi măng (có doanh thu tương đương), nhưng giá trị hợp đồng mua than lớn nên Công ty sẽ gặp khó khăn, lỡ cơ hội kinh

STT	Danh mục điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Lý do
12	<p>Điều Trách nhiệm tránh các dung đột về quyền lợi</p>	<p>5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng</p>	<p>5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị;</p>	<p>doanh khi hạn chế thẩm quyền của Giám đốc dưới 10% TGTS, cụ thể: + TGTS ngày 31/12/2019: 1.133 tỷ, dự kiến đến hết quý 2 năm 2020 tổng giá trị TS của Công ty khoảng 900 tỷ đồng + Hợp đồng mua bán than với các Công ty xi măng thường lớn hơn 10% TGTS; + Các hợp đồng tín dụng của Công ty với các ngân hàng cũng thường có giá trị lớn hơn 10% TGTS;</p>



STT	Danh mục điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi	Lý do
		<p>như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;</p>	<p>Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;</p>	<p>HĐQT thì các hợp đồng này phải được ĐHĐCĐ thông qua (thủ tục phức tạp và mất nhiều thời gian)</p>
13	Khoản 1 Điều 56- Điều lệ Công ty	<p>1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.</p>	<p>1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được xem xét và quyết định bởi các cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng giá trị cổ phần có quyền biểu quyết tham gia trực tiếp hoặc ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông hoặc được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản quyết định bởi ít nhất 51% số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận.</p>	